

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1 & 2

Đối tượng: sinh viên Y đa khoa năm thứ 4

Địa điểm: Khoa Thận-Nội tiết + phòng khám Thận – Nội tiết tại bệnh viện Nhi Đồng 1 và Nhi Đồng 2.

Thời gian: 2 tuần, thực hành buổi sáng (7:00-11:00), buổi chiều (13:30-15:30), trực 1 đêm/tuần (19:00-7:00), theo sự phân công của giảng viên lâm sàng tại khoa.

STT	MỤC TIÊU	Chỉ tiêu của 1 sinh viên
1	Giao tiếp với trẻ em và gia đình trẻ.	Phụ trách khám và theo dõi ≥2 bệnh nhân (BN)
2	Hỏi đầy đủ các thành phần trong bệnh sử và tiền sử của bệnh án nhi khoa.	
3	Lấy dấu hiệu sinh tồn và thăm khám toàn diện , áp dụng y học chứng cứ vào thăm khám lâm sàng.	
4	Cân, đo (chiều cao, vòng đầu, vòng ngực, vòng cánh tay), đánh giá phát triển thể chất, tâm thần, vận động và tình trạng dinh dưỡng.	
5	Viết và trình bệnh án nhi khoa	
6	Tiếp cận chẩn đoán nguyên nhân trẻ bị phù toàn thân, tiểu đỏ.	
7	Áp dụng y học chứng cứ vào chỉ định cận lâm sàng (tổng phân tích nước tiểu, soi cặn lắng nước tiểu xác định hình dạng hồng cầu niệu, xét nghiệm sinh hóa máu và vi sinh, chẩn đoán hình ảnh: siêu âm thận niệu, chụp niệu đạo bàng quang ngược dòng, xạ hình thận)	
8	Phân tích triệu chứng lâm sàng & kết quả cận lâm sàng để đưa ra chẩn đoán.	
9	Áp dụng y học chứng cứ vào điều trị 3 bệnh lý thận – niệu thường gặp ở trẻ em (hội chứng thận hư nguyên phát trẻ em đáp ứng với corticoide, viêm cầu thận cấp hậu nhiễm trùng, nhiễm trùng đường tiểu)	
10	Áp dụng 4 bước tham vấn trong: giải thích về cách chăm sóc và theo dõi bệnh nhi bị hội chứng thận hư tại nhà (cách cho uống thuốc, chế độ ăn, cách theo dõi đạm trong nước tiểu bằng que nhúng, các biến chứng và thời điểm đi tái khám), chủng ngừa khi dùng thuốc ức chế miễn dịch.	
11	Kê toa & tham vấn sử dụng thuốc (corticoide, thuốc ức chế miễn dịch khác, thuốc lợi tiểu, hạ áp)	

THỜI KHOÁ BIỂU CHI TIẾT

Giờ		Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu 4 t
7:00-8:00		<div>- SV trực đêm thăm khám BN phụ trách mỗi ngày + viết hồ sơ (6:30 – 07:30), giao ban với GV và BS nội trú (7:30-8:00)</div> <div>- SV không trực đêm thăm khám BN phụ trách mỗi ngày + viết hồ sơ.</div>				
8:00-10:00		Báo cáo cho BS nội trú & GV về diễn tiến BN phụ trách.				
10:00-11:30	Tuần 1	Khám BN bệnh thận và viết bệnh án nhi khoa (1BN)	Phân tích xét nghiệm sinh hóa, miễn dịch, vi sinh (2BN)	Đọc và phân tích kết quả xét nghiệm: tổng phân tích nước tiểu (2 BN)	Thực hành đo và phân tích huyết áp, tính và phân tích độ lọc cầu thận (GFR) (2BN)	Trình ca LS Phù- Hội chứng thận hư/ Viêm cầu thận cấp
	Tuần 2	Kiến tập Sinh thiết thận	Trình ca LS Sốt/rối loạn đi tiểu – Nhiễm trùng đường tiểu	Tham vấn cho bệnh nhân thận hư cách điều trị và theo dõi bệnh tại nhà	Kê toa và tham vấn sử dụng thuốc (cho bệnh nhân tại khoa được cho xuất viện)	Mini-CEX
13:30-15:30		Học lý thuyết chung của Y4 ở trường	Học lý thuyết Nhi (CBL)	Phòng khám	Học LT Nhi (CBL)	Phòng khám
			Nhận bệnh mới và theo dõi bệnh nặng tại khoa (nếu không học lý thuyết)		Nhận bệnh mới và theo dõi bệnh nặng tại khoa (nếu không học lý thuyết)	
15:30-17:30		Tự học				
19:00-7:00		Trực đêm 1 lần/tuần				

Đại học Y Dược TP.HCM
Bộ môn Nhi
Khoa Thận

**** MẪU BÁO CÁO GIAO BAN**

Hành chánh:

- Bệnh cũ :
- Bệnh mới : (..... ca nằm cấp cứu, ca nằm phòng thường)
- Tử vong :
- Chuyển khoa :
- Còn :
- Bệnh trở nặng :

Báo cáo bệnh mới nhập khoa/nhập viện.

Báo cáo bệnh trở nặng trong giờ trực.

Ý kiến cá nhân SV về chẩn đoán, xử trí (xét nghiệm, điều trị)

Bài học rút ra.

TÀI LIỆU HỌC TẬP:

1. Bài giảng : Hội chứng thận hư trẻ em, Viêm cầu thận cấp trẻ em, Nhiễm trùng tiểu
2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng Nhi khoa: Tiếp cận bệnh nhi bệnh thận và đường tiết niệu, tiếp cận trẻ bị phù, tiếp cận trẻ bị tiểu đỏ.
3. Nelson Textbook of Pediatrics, Robert M Kliegman. Elsevier. 20th edition.2016
4. Pediatric Nephrology, Patrick Niaudet et al.Springer. 7th edition.2016
5. Pediatric Nephrology On-The-Go, Yap-Hui Kim. 3rd edition.2018.